

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh
(Lần 1, năm 2021)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 07/TTr-SKH-CN ngày 03/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục 08 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (Đợt 1) bắt đầu thực hiện từ năm 2021 (*chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thông báo nội dung các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ, tổ chức xét duyệt hồ sơ và thẩm định nội dung, kinh phí nhiệm vụ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng cơ quan liên quan, đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *l.vh*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Sở NN&PTNT;
- Lưu: VT, KHCN. *tc*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Tiến

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH (LẦN 1, NĂM 2021)

(Kèm theo Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 10/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung nghiên cứu chính/kết quả, sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện (tháng)	Đơn vị chủ trì/nhiệm vụ	Hình thức và Phương thức thực hiện
1	2	3	4	5	6	7
01	<p>Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên mầm non và phổ thông của tỉnh Quảng Trị, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.</p>	<p>Điều tra khảo sát đánh giá thực trạng về chất lượng đội ngũ giáo viên các bậc học, cấp học của các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;</p> <p>Dự báo về số lượng, chất lượng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông để xây dựng các giải pháp phù hợp về đào tạo, bồi dưỡng và tuyển dụng giáo viên, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo các bậc học, cấp học trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.</p>	<p>*Nội dung nghiên cứu chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức điều tra, khảo sát đánh giá thực trạng về đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông trên địa bàn toàn tỉnh. Thực hiện với mẫu khảo sát đến tất cả các trường mầm non, phổ thông và tính đến đặc thù của các địa phương trong tỉnh Quảng Trị; - Phối hợp, hỗ trợ chia sẻ thông tin và dữ liệu về đội ngũ giáo viên, quy mô phát triển trường, lớp, học sinh cấp mầm non và phổ thông của Sở Giáo dục và Đào tạo với các Phòng Giáo dục và Đào tạo và tất cả các trường mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh. - Dự báo xu hướng phát triển và đề xuất các giải pháp phù hợp về đào tạo, bồi dưỡng và tuyển dụng giáo viên, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo các bậc học, cấp học trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. <p>* Kết quả/sản phẩm dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống dữ liệu về số học sinh, số lớp, số đơn vị trường học và các giải pháp phát triển đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030; 	12	Sở Giáo dục và Đào tạo/ Tiến Sĩ. Lê Thị Hương.	Hình thức Đề Tài KH&CN/ Phương thức xét giao tiếp

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung nghiên cứu chính/kết quả, sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện (tháng)	Đơn vị chủ trì/ chủ nhiệm vụ	Hình thức và Phương thức thực hiện
1	2	3	4	5	6	7
			<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá thực trạng về đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị - Dự báo xu hướng và các giải pháp phù hợp nhằm phát triển đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông đáp ứng tốt nhất yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. - Báo cáo tổng kết đề tài. 			
02	<p>Nghiên cứu phát triển sản phẩm du lịch đặc thù theo hướng bền vững của tỉnh Quảng Trị</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu đề xuất các giải pháp căn bản mang tính đột phá để phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù cho tỉnh Quảng Trị, các giải pháp liên kết với các doanh nghiệp, địa phương khác trong vùng để phát triển du lịch theo hướng bền vững, phù hợp có tính cạnh tranh cao. - Nghiên cứu đề xuất các giải pháp thúc đẩy, phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị theo hướng bền vững; - Phát huy vai trò các 	<p>* Nội dung nghiên cứu chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về du lịch và phát triển sản phẩm du lịch đặc thù mang tính bền vững của tỉnh Quảng Trị. - Thực trạng ngành du lịch Quảng Trị thời gian qua và những vấn đề đặt ra; - Giải pháp phát triển một số sản phẩm du lịch đặc thù, bền vững của tỉnh Quảng Trị. - Liên kết các nhà làm tour du lịch trong nước và thế giới để có giải pháp đưa khách đến Quảng Trị; - Giới thiệu, quảng bá các lợi thế, sản phẩm và các điểm đến của tỉnh Quảng Trị; - Xây dựng tập sách chuyên khảo về nội dung phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù, mang tính bền vững của tỉnh Quảng Trị; 	12	<p>Đơn vị chủ trì: Văn Phòng UBND tỉnh/ Th.S. Trần Hồng Hạnh Đơn vị phối hợp: Trường Đại học Thương mại/ Tiến sĩ. Hoàng Thị Thắm</p>	<p>Hình thức Đề Tài KH&CN/ Phương thức xét duyệt tiếp</p>

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung nghiên cứu chính/kết quả, sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện (tháng)	Đơn vị chủ trì/nhiệm vụ	Hình thức và Phương thức thực hiện
1	2	3	4	5	6	7
		<p>trung tâm lý hành trong việc đưa khách du lịch đến với tỉnh Quảng Trị;</p> <p>- Hệ thống hóa một số vấn đề lý luận cơ bản về phát triển sản phẩm du lịch đặc thù, bền vững của tỉnh Quảng Trị;</p> <p>- Điều tra, phân tích đánh giá thực trạng phát triển sản phẩm du lịch đặc thù theo hướng bền vững của tỉnh Quảng Trị trong thời gian qua trên các mặt nhân tố ảnh hưởng, điều kiện, nội dung và các tiêu chí đánh giá, phân tích những thành công, hạn chế và nguyên nhân.</p>	<p>* Kết quả/Sản phẩm dự kiến</p> <p>- Các Báo cáo chuyên đề về nghiên cứu đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp phù hợp nhằm phát triển sản phẩm du lịch đặc thù mang tính bền vững của tỉnh Quảng Trị;</p> <p>- Sơ đồ bản đồ liên quan nội dung nghiên cứu;</p> <p>- Số liệu, cơ sở dữ liệu đánh giá tổng quan về ngành du lịch tại Quảng Trị.</p> <p>- Bài báo về nội dung tiềm năng phát triển sản phẩm du lịch đặc thù mang tính bền vững ở Quảng Trị;</p> <p>- Bài báo về nội dung thực trạng và giải pháp phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù, mang tính bền vững của tỉnh Quảng Trị.</p> <p>- Sách chuyên khảo về nội dung phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù, mang tính bền vững của tỉnh Quảng Trị;</p> <p>- Báo cáo tổng kết đề tài.</p>			
03	<p>Nghiên cứu ứng dụng công nghệ blockchain để nâng cao giá trị chuỗi cung ứng và</p>	<p>- Nghiên cứu và triển khai ứng dụng công nghệ blockchain (chuỗi khối) theo các tiêu chuẩn kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tại địa phương có các sản phẩm nông</p>	<p>* Nội dung nghiên cứu chính:</p> <p>- Nghiên cứu và triển khai ứng dụng công nghệ blockchain theo các tiêu chuẩn kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tại địa phương cho các nông sản nói chung, sản phẩm “Hạt tiêu và hạt cà phê Quảng Trị” nói riêng;</p>	18	<p>Hợp tác xã Nông nghiệp Lê Hoàng Anh</p>	<p>Hình thức Đề Tài KH&CN/ Phương thức xét duyệt</p>

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung nghiên cứu chính/Kết quả, sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện (tháng)	Đơn vị chủ trì/ chủ nhiệm vụ	Hình thức và Phương thức thực hiện
1	2	3	4	5	6	7
	<p>chỉ dẫn địa lý sản phẩm “hạt tiêu và hạt cà phê Quảng Trị”, nhằm nâng cao chuỗi giá trị hàng hóa.</p>	<p>sản nói chung, sản phẩm hạt tiêu và cà phê Quảng Trị nói riêng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu với hỗ trợ của ứng dụng công nghệ blockchain cho việc lập dữ liệu và thông tin cho chỉ dẫn địa lý (GI) với sản phẩm “Hạt tiêu và hạt cà phê Quảng Trị” - Phát triển các phần mềm ứng dụng đến (Web/mobile) người sử dụng đầu cuối và cán bộ khuyến nông nhằm truy xuất nguồn gốc thông tin bảo mật bằng công nghệ blockchain. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển các hệ thống phần mềm sử dụng các ứng dụng công nghệ blockchain trong việc đảm bảo tính bảo mật và an toàn thông tin cho các khâu trong chuỗi cung ứng hạt tiêu và hạt cà phê Quảng Trị; - Phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu với hỗ trợ của ứng dụng công nghệ block chain cho việc lập dữ liệu và thông tin chỉ dẫn địa lý (GI) với sản phẩm “Hạt tiêu và hạt cà phê Quảng Trị”, làm tiền đề cho việc áp dụng công nghệ blockchain vào chuỗi giá trị hàng hóa khác; - Phát triển ứng dụng mobile đến người sử dụng đầu cuối và cán bộ khuyến nông để truy xuất thông tin. <p>* Kết quả/Sản phẩm dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống an toàn dữ liệu và thông tin cho blockchain (01 phần mềm máy chủ); - 01 phần mềm Web + 01 phần mềm mobile; - Quy trình kỹ thuật sử dụng blockchain cho sản phẩm “Hạt tiêu và hạt cà phê Quảng Trị”. - Báo cáo tổng kết đề tài. 			
04	<p>Xây dựng hệ thống phần mềm hỗ trợ thông tin, nhằm nâng cao hiệu quả trong công</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hệ thống phần mềm hỗ trợ thông tin, nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành để đảm bảo tính kịp thời, chính xác, an toàn và 	<p>* Nội dung nghiên cứu chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng quy trình tổ chức, quản lý, hỗ trợ, trợ giúp thiên tai và các hoạt động thiện nguyện trên địa bàn tỉnh; - Xây dựng phần mềm đa nền tảng (Windows: Web, Winform, Android, ios) bảo đảm an toàn thông tin phục vụ công tác cứu trợ trên địa bàn 	18	<p>Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quảng Trị/ ThS. Đào Mạnh Hùng</p>	<p>Hình thức Đề Tài KH&CN/ Phương thức xét duyệt tiếp</p>

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung nghiên cứu chính/kết quả, sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện (tháng)	Đơn vị chủ trì/ chủ nhiệm vụ	Hình thức và Phương thức thực hiện
1	2	3	4	5	6	7
	tác quản lý, điều hành đề án bảo đảm tính kịp thời, chính xác, an toàn và minh bạch hóa các hoạt động thiện nguyện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.	minh bạch hóa các hoạt động thiện nguyện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.	<p>tỉnh Quảng Trị kết nối người thiện nguyện với người dân.</p> <p>* Kết quả/sản phẩm dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ cơ sở dữ liệu liên quan đến nội dung nghiên cứu của đề tài. - Hệ thống văn bản quy trình quản lý hỗ trợ, trợ giúp thiện tai và hoạt động thiện nguyện trên địa bàn tỉnh Quảng trị; - Phần mềm đa nền tảng (Windows: Web, Winform, Android, ios) bảo đảm an toàn thông tin phục vụ công tác cứu trợ trên địa bàn tỉnh để kết nối người thiện nguyện với đầy đủ các chức năng: Cung cấp thông tin, cảnh báo tình hình thiên tai trên địa bàn; Cung cấp thông tin người dân bị thiệt hại do thiên tai; Quản lý điều hành hoạt động thiện nguyện. - Báo cáo tổng kết đề tài. 			
05	Nghiên cứu quy trình chiết suất và sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường từ dược liệu	- Khảo sát đánh giá điều kiện tự nhiên của vùng trồng nguyên liệu và chất lượng nguồn được trồng tại xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Linh; Nghiên cứu quy trình chiết suất và sản xuất viên nén thực phẩm chức năng bảo vệ	<p>* Nội dung nghiên cứu chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát điều kiện tự nhiên, khí hậu, đất đai tại xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Linh phục vụ quy hoạch vùng sản xuất nguyên liệu dây thìa canh tập trung; xây dựng mô hình sản xuất cây thìa canh và hoàn thiện quy trình kỹ thuật; - Đánh giá phân tích chất lượng mẫu được lấy từ dây thìa canh tại địa bàn điều tra khảo sát. - Nghiên cứu hoàn thiện quy trình sơ chế và chiết suất dược liệu và quy trình sản xuất 600.000 viên nén thực phẩm chức năng bảo vệ 	12	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thu Quang Huyện/ Được sĩ chuyên khoa I Nguyễn Văn Quang	Hình thức án Dự KH&CN/ Phương thức xét thực nghiệm

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung nghiên cứu chính/kết quả, sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện (tháng)	Đơn vị chủ trì/nhiệm vụ	Hình thức và Phương thức thực hiện
1	2	3	4	5	6	7
	dây thìa canh	sức khỏe hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường từ nguyên liệu dây thìa canh.	sức khỏe hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường từ nguyên liệu dây thìa canh. - Đăng ký chất lượng thương mại hóa sản phẩm * Kết quả/Sản phẩm dự kiến: - Báo cáo đánh giá thực trạng về điều kiện tự nhiên và quy hoạch vùng sản xuất nguyên liệu thìa canh; 01 Quy trình sản xuất cây thìa canh; - Kết quả phân tích chất lượng được liệu dây thìa canh; - 01 Quy trình chiết suất được liệu từ dây thìa canh; - 01 Quy trình sản xuất 600.000 viên nén thực phẩm chức năng bảo vệ sức khỏe hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường từ nguyên liệu dây thìa canh có Giấy chứng nhận chất lượng, VSATTPP để sản phẩm được thương mại hóa. - Báo cáo tổng kết dự án.			
06	Nghiên cứu xây dựng Chi dẫn địa lý “cà phê Khe Sanh” cho sản phẩm cà phê chè vùng Hưóng Hóa	- Nghiên cứu xây dựng Chi dẫn địa lý “cà phê khe sanh” cho sản phẩm cà phê chè vùng Hưóng Hóa nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và giá trị gia tăng, tạo dựng uy tín cho sản phẩm cà phê Khe Sanh của tỉnh Quảng Trị trên thị	* Nội dung nghiên cứu chính: - Khảo sát, thu thập số liệu, thông tin về sản phẩm, quy trình sản xuất chế biến, bảo quản sản phẩm cà phê; thông tin liên quan về vùng địa danh và uy tín, chất lượng của sản phẩm, đánh giá sơ bộ về giá trị kinh tế cũng như xã hội của sản phẩm; - Thống kê về số lượng các hộ tham gia sản xuất và cơ sở sản xuất chế biến, kinh doanh sản phẩm cà phê trên địa bàn;	24	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quảng Trị/ CN. Nguyễn Thị Thanh	Hình thức Đề Tài KH&CN/ Phương thức xét giao tiếp

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung nghiên cứu chính/Kết quả, sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện (tháng)	Đơn vị chủ trì/ chủ nhiệm vụ	Hình thức và Phương thức thực hiện
1	2	3	4	5	6	7
		<p>trường, góp phần ổn định và nâng cao đời sống của người sản xuất, kinh doanh sản phẩm cả phê tại tỉnh Quảng Trị</p>	<p>- Xây dựng tiêu chí của sản phẩm thông qua nguồn tư liệu thông tin về chất lượng của sản phẩm trong thời gian qua; * Kết quả/Sản phẩm dự kiến - Kết quả phân tích chất lượng sản phẩm được thực hiện trên cơ sở đánh giá thành phần sinh hóa và các chỉ tiêu vi sinh của sản phẩm theo quy định của Nhà nước. - Lập bản đồ khu vực địa lý “Cà phê Khe Sanh” tỷ lệ 1:10.000; - Lập hồ sơ đăng ký chỉ dẫn địa lý và được cấp Chứng nhận. - Báo cáo tổng kết đề tài.</p>			
07	<p>Ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng hình mô hình canh tác theo hướng hữu cơ và chế biến đậu đen xanh lòng, nhằm nâng cao chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa tại</p>	<p>- Ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ để xây dựng mô hình canh tác theo hướng hữu cơ (organic); - Hoàn thiện được quy trình canh tác theo hướng hữu cơ đối với giống đậu đen xanh lòng, đảm bảo an toàn, năng suất cao, chất lượng tốt, phù hợp với điều kiện sinh thái tỉnh Quảng Trị. - Nghiên cứu hoàn</p>	<p>* Nội dung nghiên cứu chính: - Nội dung 1: Đánh giá hiện trạng sản xuất đậu đen xanh lòng, tình hình cung ứng và tiêu thụ tại tỉnh Quảng Trị. - Nội dung 2: Nghiên cứu hoàn thiện quy trình và xây dựng mô hình sản xuất cây đậu đen xanh lòng theo hướng hữu cơ (organic). - Nội dung 3: Nghiên cứu hoàn thiện các quy trình công nghệ chế biến thành một số sản phẩm từ đậu đen xanh lòng đặc sản. - Nội dung 4: Xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm từ cây đậu đen xanh lòng Quảng Trị, đăng ký chứng nhận VSATTP. * Kết quả/Sản phẩm dự kiến: - 01 Báo cáo thực trạng về tiềm năng của vùng nguyên liệu như diện tích trồng, sản lượng và</p>	18	<p>Trường Đại học Lâm nghiệp – Đại học Huế/ Tiến sĩ. Trịnh Thị Sen</p>	<p>Hình thức Đề Tài KH&CN/ Phương thức xét giao trực tiếp</p>

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung nghiên cứu chính/kết quả, sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện (tháng)	Đơn vị chủ trì/ chủ nhiệm vụ	Hình thức và phương thức thực hiện
1	2	3	4	5	6	7
	tỉnh Quảng Trị	thiện quy trình chế biến, nhằm đa dạng hóa các sản phẩm từ hạt đậu đen xanh lòng đảm bảo chất lượng, nâng cao được giá trị sản xuất, tăng thu nhập cho người dân và mang thương hiệu riêng của tỉnh Quảng Trị.	<p>thực trạng sử dụng, chế biến các sản phẩm từ cây đậu đen xanh lòng tại tỉnh Quảng Trị.</p> <p>- 03 mô hình sản xuất đậu đen xanh lòng theo hướng hữu cơ tại các xã vùng cát ven biển Triệu Phong, đất đỏ ba zan của huyện Vĩnh Linh và vùng đất bãi bồi ven sông của các xã Triệu Nguyên và Ba Lòng huyện Đakrông;</p> <p>- Quy trình sản xuất theo hướng hữu cơ phù hợp cho các chân đất tại Quảng Trị.</p> <p>- Các thông số công nghệ thích hợp cho quá trình sản xuất chế biến đậu đen xanh lòng (trà các loại, bột ngũ cốc) đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm ở quy mô sản xuất hàng hóa thương mại.</p> <p>- Đào tạo được 05 chuyên viên, 30 nông dân đủ trình độ kỹ thuật, kỹ năng sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ các sản phẩm chế biến từ cây đậu đen xanh lòng theo tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm, có năng lực khuyến nông để tập huấn cho người khác, hướng dẫn đến tham các sản phẩm thuộc chương trình OCCOP.</p> <p>- Hoàn thiện 05 quy trình kỹ thuật, công nghệ phù hợp ở địa phương và có thể chuyển giao cho địa phương khác:</p> <p>1- Quy trình kỹ thuật canh tác đậu đen xanh lòng theo hướng hữu cơ;</p>			

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung nghiên cứu chính/Kết quả, sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện (tháng)	Đơn vị chủ trì/ chủ nhiệm vụ	Hình thức và Phương thức thực hiện
1	2	3	4	5	6	7
08	Nghiên cứu xây dựng mô hình liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm cả phê theo hướng hữu cơ trên địa bàn huyện Hưóng Hóa tỉnh Quảng Trị	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng vùng sản xuất cả phê sạch theo hướng hữu cơ tại địa bàn huyện Hưóng Hóa, tỉnh Quảng Trị. - Áp dụng công nghệ chế biến vào bảo quản cả phê sạch. Duy trì ổn định sản lượng, chất lượng, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và thế giới. - Xây dựng thương hiệu cả phê sạch Hưóng Hóa Quảng Trị, giới thiệu kết nối các 	<ul style="list-style-type: none"> 2- Quy trình kỹ thuật chế biến đậu đen xanh lòng thành trà hạt; 3- Quy trình kỹ thuật chế biến đậu đen xanh lòng thành trà túi lọc; 4- Quy trình kỹ thuật chế biến đậu đen xanh lòng thành trà đậu đen thảo mộc; 5- Quy trình kỹ thuật chế biến đậu đen xanh lòng thành bột ngũ cốc. - Hồ sơ đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu và chứng nhận VSATTP để thương mại hóa sản phẩm tạo ra. - Báo cáo tổng kết đề tài. <p>* Nội dung nghiên cứu chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá tình hình sản xuất, đất đai và những hạn chế trong sản xuất cả phê chè tại địa bàn huyện Hưóng Hóa. - Xây dựng mô hình chăm sóc cây cả phê theo hướng hữu cơ (Sử dụng phân bón hữu cơ vi sinh từ vỏ cả phê và và phân vi sinh, Trồng xen cây che bóng như Bơ, Bưởi, Mít); Kiểm soát độ ẩm và tránh xói mòn đất. - Hoàn thiện quy trình sản xuất cả phê theo hướng hữu cơ (<i>organic</i>); - Nghiên cứu hoàn thiện quy trình chế biến cả phê sạch Khe Sanh – Hưóng Hóa đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. 	24	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nhất Hồng KS. An/ Trần Xuân Lộc	Hình thức Đề Tài KH&CN/ Phương thức xét duyệt trực tiếp

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung nghiên cứu chính/kết quả, sản phẩm dự kiến đạt được	Thời gian thực hiện (tháng)	Đơn vị chủ trì/nhiệm vụ	Hình thức và phương thức thực hiện
1	2	3	4	5	6	7
		doanh nghiệp, tổ chức cá nhân trong và ngoài nước đến để liên kết sản xuất và tiêu thụ cả phê theo các tiêu chuẩn bền vững.	<ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký nhãn hiệu, xúc tiến thương mại giới thiệu sản phẩm cả phê sạch và xúc tiến tiêu thụ thị trường trong nước và trên thế giới . * <i>Kết quả/Sản phẩm dự kiến:</i> - Báo cáo đánh giá thực trạng tình hình sản xuất, chế biến và tiêu thụ cả phê tại huyện Hướng Hóa; - 01 Quy trình kỹ thuật từ trồng trọt, chăm sóc, thu hoạch cả phê theo hướng hữu cơ, dầu tư mở rộng quy mô sản xuất cả phê trên địa bàn huyện Hướng Hóa tỉnh Quảng Trị một cách bền vững. - 01 Quy trình chế biến sản phẩm cả phê sạch Khe Sanh- Hướng Hóa; - Đăng ký nhãn hiệu, xây dựng thương hiệu cả phê sạch Khe Sanh - Hướng Hóa; - Kết quả phân tích chất lượng, liên kết tiêu thụ và xúc tiến thương mại sản phẩm hàng hóa. - Báo cáo tổng kết đề tài. 			

Danh mục này gồm **08 nhiệm vụ** khoa học và công nghệ cấp tỉnh./.